

Số: 49/2025/QĐST-HNGĐ

Bắc Ninh, ngày 20 tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 118/2025/TLST-HNGĐ, ngày 05/11/2025 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1999.

HKTT: Khu phố C, V, Q, B (Nay là Tổ dân phố C, phường Q, tỉnh B).

Bị đơn: Anh Đỗ Văn T, sinh năm 1996.

HKTT: Thôn C, N, Q tỉnh B (Nay là Tổ dân phố C, phường Đ, tỉnh B).

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 12 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 11 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị N và anh Đỗ Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị N và anh Đỗ Văn T đều thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản chung, công nợ: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị N tự nguyện chịu 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ tại biên lai thu số: 0002982, ngày 05/11/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh B, (xác nhận chị N đã nộp đủ tiền án phí). Trả lại chị N 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

THẨM PHÁN

- TAND tỉnh B;
- VKSND khu vực 8- B;
- THADS tỉnh B;
- Phòng THADS khu vực 8- B;
- UBND xã N, thị xã Q, tỉnh B
nay là UBND phường Đ, tỉnh B.
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

Nguyễn Thị Thu Hồng